

Số: /2025/QĐ-UBND

Ninh Bình, ngày tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật áp dụng đối với các dịch vụ
sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực lâm nghiệp
trên địa bàn tỉnh Ninh Bình**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 21/2023/TT-BNNPTNT ngày 15 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định một số định mức kinh tế - kỹ thuật về Lâm nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 05/2024/TT-BNNPTNT ngày 19 tháng 4 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định định mức kinh tế - kỹ thuật điều tra rừng;

Căn cứ Thông tư số 11/2024/TT-BNNPTNT ngày 04 tháng 9 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định định mức kinh tế - kỹ thuật kiểm kê rừng, theo dõi diễn biến rừng;

Căn cứ Quyết định số 38/2005/QĐ-BNN ngày 06 tháng 7 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành định mức kinh tế kỹ thuật trồng rừng, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh rừng và bảo vệ rừng;

Thực hiện Nghị quyết số 87/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Danh mục dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực hoạt động kinh tế Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 10/TTr-SNN ngày 11 tháng 3 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật áp dụng đối với các dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

Điều 2. Áp dụng định mức kinh tế - kỹ thuật

Định mức kinh tế - kỹ thuật quy định tại Quyết định này là căn cứ để lập dự toán; xây dựng đơn giá, giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

Điều 3. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan sử dụng ngân sách nhà nước để thực hiện các hoạt động dịch vụ sự nghiệp công thuộc lĩnh vực lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

2. Khuyến khích các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân thực hiện hoạt động thuộc lĩnh vực lâm nghiệp không sử dụng ngân sách nhà nước; các chương trình, kế hoạch, dự án, đề án khác có mục tiêu, nội dung tương tự như điều tra, thống kê, kiểm kê áp dụng định mức kinh tế - kỹ thuật quy định tại Quyết định này.

Điều 4. Định mức kinh tế - kỹ thuật áp dụng đối với các dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh Ninh Bình

1. Bảo vệ và phát triển rừng

a) Định mức kinh tế - kỹ thuật tuần tra bảo vệ rừng, trồng rừng, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên có trồng bổ sung, nuôi dưỡng rừng, làm giàu rừng, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên: áp dụng 100% định mức quy định tại Thông tư số 21/2023/TT-BNNPTNT ngày 15 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định một số định mức kinh tế - kỹ thuật về Lâm nghiệp;

b) Định mức kinh tế - kỹ thuật cho các khâu sản xuất giống: áp dụng 100% định mức quy định tại Phần 2 ban hành kèm theo Quyết định số 38/2005/QĐ-BNN ngày 06 tháng 7 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành định mức kinh tế kỹ thuật trồng rừng, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh rừng và bảo vệ rừng.

2. Điều tra, thống kê, kiểm kê trong lĩnh vực lâm nghiệp

a) Định mức kinh tế - kỹ thuật điều tra rừng, các nhiệm vụ trên cơ sở kết quả điều tra rừng: áp dụng 100% định mức quy định tại Thông tư số 05/2024/TT-BNNPTNT ngày 19 tháng 04 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định định mức kinh tế - kỹ thuật điều tra rừng.

b) Định mức kinh tế - kỹ thuật kiểm kê rừng, theo dõi diễn biến rừng: áp dụng 100% định mức quy định tại Thông tư số 11/2024/TT-BNNPTNT ngày 04 tháng 9 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định định mức kinh tế - kỹ thuật kiểm kê rừng, theo dõi diễn biến rừng.

Điều 5. Sửa đổi, bổ sung định mức kinh tế - kỹ thuật

Trường hợp định mức kinh tế - kỹ thuật ban hành kèm theo các văn bản dẫn chiếu áp dụng tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ thì thực hiện theo các văn bản được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ đó.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 26 tháng 3 năm 2025.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan triển khai Quyết định này.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 7;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Website Chính phủ;
- Trung tâm thông tin Công báo tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử của tỉnh;
- Lưu: VT, VP3,5.

LNT_VP3_QĐ20

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Song Tùng